

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15
ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt
xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật**

Thực hiện Quyết định số 1785/QĐ-TTg ngày 19/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật trên địa bàn thành phố, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 206/2025/QH15 trên địa bàn thành phố, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn do quy định của pháp luật, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15, bám sát mục tiêu, yêu cầu triển khai thi hành Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15.

c) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 206/2025/QH15.

d) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Biên soạn tài liệu phục vụ công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến về Nghị quyết số 206/2025/QH15

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 9 năm 2025.
- Kết quả: Các tài liệu phổ biến được ban hành.

2. Tổ chức quán triệt, truyền thông về Nghị quyết số 206/2025/QH15

Tổ chức quán triệt sâu rộng nội dung của Nghị quyết số 206/2025/QH15 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, đặc biệt là các đối tượng chịu tác động trực tiếp của Nghị quyết số 206/2025/QH15. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 206/2025/QH15 trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

a) Ở thành phố

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố; Báo và Phát thanh truyền hình Huế; UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.
- Kết quả: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông.

b) Ở cấp xã

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.
- Kết quả: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông.

3. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố; UBND cấp xã triển khai Nghị quyết số 206/2025/QH15

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.
- Kết quả: Các văn bản đơn đốc, hướng dẫn.

4. Rà soát và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật

Tiếp tục rà soát, xác định khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật và phương án xử lý khó khăn, vướng mắc theo nguyên tắc quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố; Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố; Chủ tịch UBND cấp xã và người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Trường Đại học Luật thuộc Đại học Huế và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố trong việc rà soát, xác định khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật và đề xuất phương án xử lý theo nguyên tắc quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15.

- Thời gian thực hiện: Đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.
- Kết quả: Báo cáo rà soát khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật và giải pháp hoàn thiện pháp luật.

5. Xử lý các khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật

Trên cơ sở kết quả rà soát, cơ quan rà soát đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 và nghiên cứu xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản để xử lý các khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Trường Đại học Luật thuộc Đại học Huế và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố; UBND cấp xã trong việc xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản để xử lý các khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

- Thời gian ban hành: Trước ngày 01 tháng 3 năm 2027 và theo lộ trình, phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm phù hợp mục tiêu: “*Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật*” đã được xác định tại Nghị quyết số 66-NQ/TW.

- Kết quả: Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

6. Tổ chức các Hội nghị tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ và kỹ năng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 206/2025/QH15

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Đến hết năm 2026.

- Kết quả: Các Hội nghị tập huấn chuyên sâu.

7. Báo cáo cơ quan có thẩm quyền về việc thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan ban hành báo cáo: UBND thành phố Huế.

- Thời gian thực hiện: 6 tháng, hằng năm báo cáo Bộ Tư pháp (có thể lồng ghép 01 mục vào Báo cáo kết quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

- Kết quả: Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách.

2. Trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm đủ, kịp thời nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan chuyên môn, đơn vị

sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; báo cáo UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Nghị quyết trong phạm vi quản lý của mình (*nếu cần thiết*). Định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Đảng ủy UBND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Tòa án nhân dân thành phố;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố;
- Công an thành phố;
- Bộ Chỉ huy quân sự thành phố;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Trường Đại học Luật thuộc Đại học Huế;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- VP: Các PCVP và CV;
- Lưu: VT, CCHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Tài